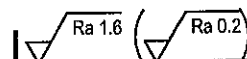


REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE
1	2018/09/18			Do Quang Han	Dong Khac Tu	0.5 ≤ , ≤ 6 ±0.1
2						6 < , ≤ 30 ±0.2
3						30 < , ≤ 120 ±0.3
4						120 < , ≤ 315 ±0.5

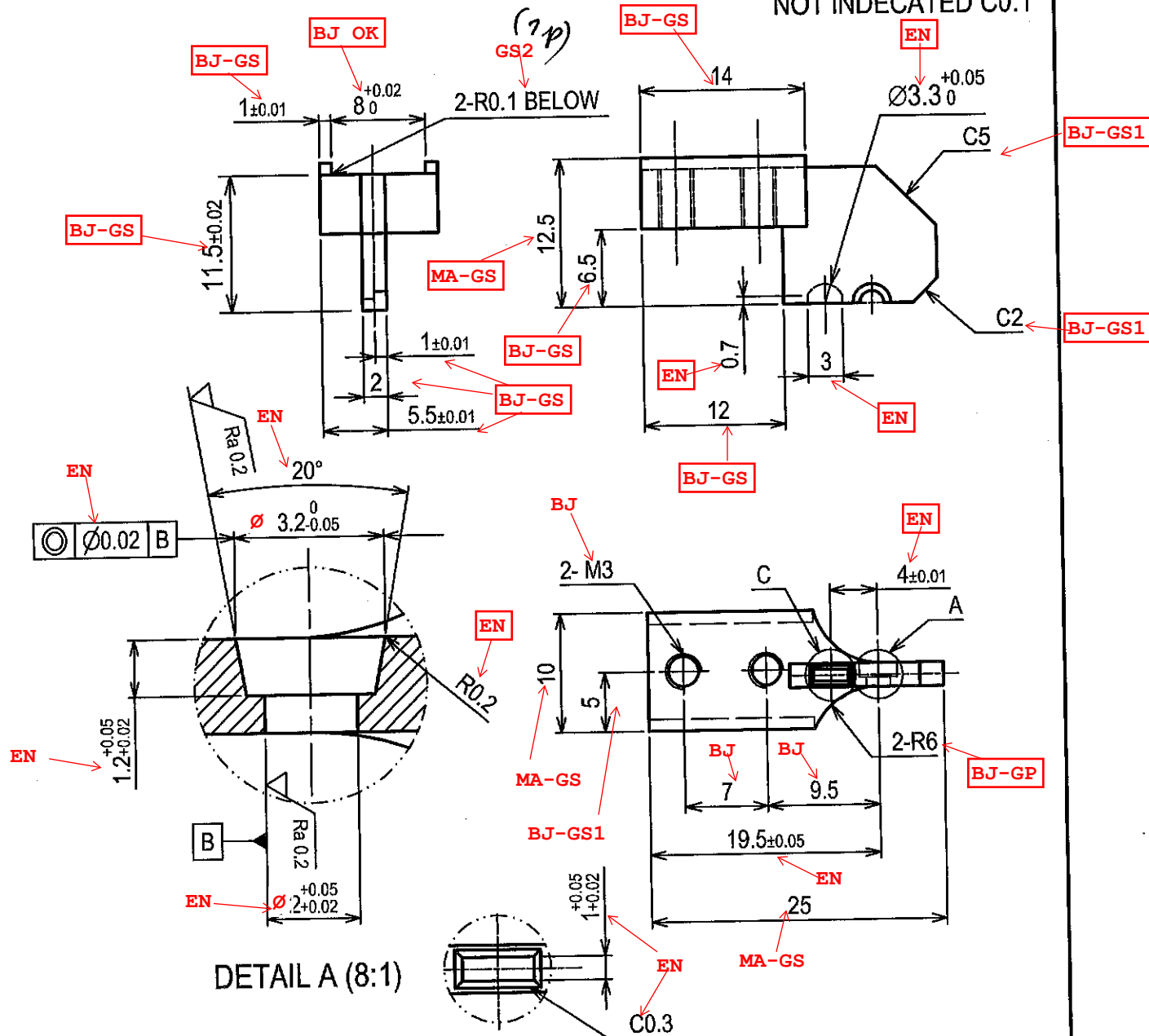
TOLERANCES NOT  
THERWISE SPECIFIED

FINISH MARKS



GS chế đồ gá lắp vào rãnh 8.00 để gia công

NOT INDECATED C0.1



DETAIL A (8:1)

DETAIL C (4:1)

414.011 0073

DWN.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
Pham_Phu_Quoc	Dong_Khac_Tu	部品図 PART DRAWING	チャック爪 CHUCK CLAW
QUENCH&TEMPER	SURFACE	部品図	夾頭爪
HRC 60°~62°		部品図	夹头爪
MATERIAL	DATE	SCALE	DWG.No.
SKD11	2018/09/18	2:1	R177562

MASUKE MOTOR CO., LTD.

T13 X 35 X 25

SNO: **R177562**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
<b>1.VẬT LIỆU:</b> <b>SKD11</b> <b>T13*18*30</b>	AA:20 MA:20 BJ:60 DA:10 HT:40 GS1:40 GP:30 EN:60 AF:10 KT